

Số: 121/2021/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2021/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 giữa chị Lê Thị Nhứt A, sinh năm 1974; Địa chỉ: đường Nguyễn T, tổ 32, khóm Mỹ T, TT. Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp với anh Nguyễn Hùng M, sinh năm 1971; Địa chỉ: đường Nguyễn T, tổ 32, khóm Mỹ T, TT. Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Nhứt A và anh Nguyễn Hùng M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung, tên Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 29/8/1997 và Nguyễn Lê Thảo N, sinh ngày 11/02/2000. Hiện nay, các con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai nợ.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Nhứt A tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012427 ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh; Số tiền còn lại hoàn trả cho chị Lê Thị Nhứt A là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hữu Hà**